TAND HUYÊN TIÊN LỮ **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:18/2017/HSST
Ngày: 06/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LỮ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Lương Văn Kế

2. Bà Ngô Thị Tuyết

-Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hùng, Thư ký toà án nhân dân huyện Tiên Lữ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên toà: Bà Đào Ngọc Dung.

Ngày 06 tháng 7 năm 2017, tại Uỷ ban nhân dân xã H.Đ, Toà án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2017/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

VŨ VĂN C, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn H.X, xã H.Đ, huyện T, tỉnh Hưng Yên; dân tộc: Kinh; Trình độ văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Vũ Xuân L và bà Nguyễn Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 11/01/2017 đến ngày 20/01/2017, tạm giam từ ngày 20/01/2017.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Dương Văn H, sinh năm 1995. *Có mặt*

Trú tại: Thôn H.X, xã H.Đ, huyện T, tỉnh Hưng Yên

2. Anh Trần Đức P, sinh năm 1995. *Vắng mặt*.

Trú tại: Thôn H.X, xã H.Đ, huyện T, tỉnh Hưng Yên

3. Anh Lê Quang H, sinh năm 1993. *Vắng mặt.*

Trú tại: Thôn T.C, xã N.T, huyện K.Đ, tỉnh Hưng Yên

4. Chị Trần Thị Thu L, sinh năm, 1970. *Vắng mặt*.

Trú tại: xã N.D, huyện K.Đ, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 11/01/2017, tại khu vực đường thôn H.X, xã H.Đ, huyện T, tỉnh Hưng Yên, tổ tuần tra kiểm soát của Công an huyện T kết hợp cùng Công an xã H.Đ tiến hành kiểm tra đã phát hiện, bắt quả tang Vũ Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Vật chứng thu giữ, quản lý gồm: 07 túi nilon bên trong có chứa chất kết tinh thể rắn màu trắng (niêm phong ký hiệu M1), 01 bao da màu nâu loại một khoá, 01 ống nhựa màu tím dài 3cm, 01 ống kim loại dài 4cm, 01 ống nhựa màu xanh dài 8cm, số tiền 700.000 đồng, 01 điện thoại Iphone màu trắng, 01 sạc điện thoại màu trắng, 01 xe mô tô Honda Wave màu xanh biển số 89B1-299.67.

Quá trình điều tra, C khai nhận, ngày 07/01/2017, Trần Đức P là bạn cùng xã với C đưa cho C số tiền 3.000.000 đồng và nhờ C đi mua ma tuý về để cả hai cùng sử dụng. Do trước đó, C biết một người thanh niên tên H thường ngồi ở khu vực gần Chùa T.T - K.Đ bán ma tuý nên C đồng ý. C dùng điện thoại 0167.686.7616 gọi vào số điện thoại của H là 0969.020.542 để đặt mua ma tuý tổng hợp của H với giá 3.000.000 đồng. Khoảng 9 giờ ngày 11/01/2017, H gọi điện và hẹn giao hàng cho C tại khu vực gần Chùa T. T, huyện K.Đ. C mượn xe mô tô Honda Wave, BKS 89B1-299.67 của anh Dương Văn H rồi đi đến chỗ hẹn. Khi tới nơi, H đưa cho C một túi da đựng kính bên trong có 01 túi nilon chứa ma tuý. C không kiểm tra mà đút túi da vào túi phía trong áo khoác ngực rồi quay về đón P đến cánh đồng thôn H.X, xã H.Đ. P kiểm tra và san số ma tuý trên từ túi da đựng kính ra 06 túi nilon nhỏ hơn để dùng dần. Sau đó, P đưa số ma tuý trên cho C và bảo C đứng đợi để P đi có việc. C cất 06 túi nilon nhỏ chứa ma tuý trên vào túi quần bên phải và cất 01 túi da chứa ma tuý vào túi phía trong áo khoác ngực rồi đứng chờ P. Đợi lâu không thấy P quay lại, C điều khiển xe đi vào khu vực đường thôn H.X để tìm P thì bị tổ tuần tra kiểm soát Công an huyện T và Công an xã H.Đ phát hiện, bắt giữ.

Ngày 11/01/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn C, kết quả không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 201/C54 (TT2) ngày 17/02/2017 của Trung tâm giám định ma tuý – Viện khoa học hình sự kết luận: Mẫu M1 tinh thể màu trắng trong 07 gói nilon gửi giám định có tổng trọng lượng 48,20 gam đều có Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự 67 Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về nguồn gốc số Methamphetamine bị thu giữ, C khai nhận mua của đối tượng tên H thường ngồi ở khu vực Chùa T.T, đoạn giáp xã H.C và xã N.T, huyện K.Đ. Cơ quan điều tra đã xác minh tại thôn T.C, xã N.T, huyện K.Đ có đối tượng tên thường gọi là H, tên đầy đủ là Lê Quang H, sinh năm 1993, tuy nhiên H không nghiện, không quen biết C và cũng không sử dụng số điện

thoại 0969.020.542. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho C nhận dạng đối với H nhưng C xác định H không phải là người là bán ma tuý cho C. Xác minh về số điện thoại 0969.020.542, Tập đoàn viễn thông quân đội cho nhánh Hưng Yên cung cấp chủ sở hữu số điện thoại trên không phải là của Lê Quang H mà của chị Trần Thị Thu L, sinh năm 1970, trú tại N. D, huyện K.Đ, tỉnh Hưng Yên. Hiện chị L không có mặt tại địa phương, chính quyền địa phương không biết chị L đi đâu, làm gì. Do đó, cơ quan điều tra đã tách nội dung trên để tiếp tục điều tra, xác minh

Đối với Trần Đức P: Có khai là người đã đưa tiền nhờ có mua ma tuý về sử dụng chung, tuy nhiên khi P đưa tiền nhờ thì không có ai chứng kiến và C cũng không nhớ số điện thoại của P. Còn P không thừa nhận nhờ C mua hộ ma tuý và P cũng không sử dụng điện thoại di động nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với P.

Đối với anh Dương Văn H là người cho C mượn xe mô tô Honda Wave BKS 89B1-299.67 ngày 11/01/2017. Anh H khai không biết C mượn xe để đi mua ma tuý. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản của anh H nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh H.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone màu trắng, kèm theo sim điện thoại số 0167.6867.616 thu giữ của C, quá trình điều tra đã xác định rõ là công cụ, phương tiện phạm tội.

Đối với số tiền 700.000 đồng thu giữ của C, cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ là tài sản riêng của C, không liên quan đến việc phạm tội.

Tại phiên toà sơ thẩm, bị cáo Vũ Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Bản cáo trạng số 12/QĐ-VKS-HS ngày 23 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Vũ Văn C về tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trên cơ sở toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được HĐXX thẩm tra tại phiên toà, lời khai của bị cáo C tại phiên toà thừa nhận ngày 11/01/2017 đã cất giấu trái phép 48,20 gam Methamphetamin tại túi quần bên phải và túi phía trong áo khoác ngực nhằm mục đích sử dụng nên hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma tuý. Do đó, VKS giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo C. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt bị cáo từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a,b, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS đề nghị H.ĐXX tịch thu cho tiêu huỷ toàn bộ số Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 ống kim loại có một đầu được quấn băng dính, dài 4cm; 02 ống

nhựa màu tím và màu xanh có chiều dài lần lượt là 3cm và 8cm; 01 bao da màu nâu đã cũ loại có một khoá kéo.

Tịch thu cho phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu trắng kèm theo sim điện thoại số 0167.6867616.

Trả lại bị cáo Vũ Văn C số tiền số tiền 700.000đ, 01 sạc điện thoại màu trắng có dán chữ TH.

Bị cáo C nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 11/01/2017; Biên bản khám xét ngày 11/01/2017; lời khai của những người làm chứng ông Phan Trung T, anh Dương Thành C; Kết luận giám định số 201/C54 ngày 17/02/2017 của trung tâm giám định ma tuý-Viện khoa học hình sự Bộ công an, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 11/01/2017, tại khu vực thôn H.X, xã H.Đ, huyện T, Vũ Văn C đã có hành vi cất giấu trái phép 06 túi nilon nhỏ chứa ma tuý tại túi quần bên phải và cất 01 túi da chứa ma tuý tại túi áo khoác ngực thì bị tổ tuần tra Công an huyện T kết hợp cùng công an xã H.Đ bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Tại bản kết luận giám định số 201/C45 (TT2) ngày 17/02/2017 của Trung tâm giám định ma tuý-Viện khoa học hình sự kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong 07 gói nilon gửi giám định có tổng trọng lượng 48,20 gam đều có Methamphetamine. Do đó, bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 BLHS như cáo trạng của VKSND huyện T truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] .Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Văn C là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ. Hiện nay, tệ nạn ma túy đã và đang là hiểm họa của toàn nhân loại, không những gây nên cảnh nghiện ngập cho biết bao con người lỡ bước sa ngã, làm cho nhiều gia đình lâm vào cảnh

khốn cùng khi có người thân bị mắc nghiện ma túy; mà còn là mầm mống gieo cái chết trắng cho con người. Đồng thời, ma túy cũng là một trong những nguyên nhân phát sinh ra nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an.

Hàng ngày, trên các phương tiện thông tin đại chúng vẫn tuyên truyền, cảnh báo với mọi người về tác hại của ma túy, hêrôin, chất gây nghiện. Bị cáo C biết rất rõ tác hại của ma túy, việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là thể hiện sự coi thường kỷ cương, pháp luật của Nhà nước.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo với thái độ ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Ngoài ra, bị cáo có ông nội là Vũ Xuân T là người có công với cách mạng; được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương kháng chiến; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS.

Từ những phân tích và nhận định như trên, HĐXX xét thấy phải áp dụng mức hình phạt thích đáng đối với bị cáo, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài nhằm mục đích giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của đời sống xã hội, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đáp ứng nhu cầu phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội như đề nghị của đại diện VKSND huyện T tại phiên tòa hôm nay.

[4]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS thì "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*". Tuy nhiên, theo cung cấp của chính quyền địa phương, gia đình và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, sống phụ thuộc vào bố mẹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Trần Đức P: C khai là người đã đưa tiền nhờ có mua ma tuý về sử dụng chung, tuy nhiên khi P đưa tiền nhờ thì không có ai chứng kiến và C cũng không nhớ số điện thoại của P. Còn P không thừa nhận nhờ C mua hộ ma tuý và P cũng không sử dụng điện thoại di động nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với P là có căn cứ.

Đối với anh Dương Văn H là người cho C mượn xe mô tô Honda Wave BKS 89B1-299.67 ngày 11/01/2017. Anh H khai không biết C mượn xe để đi mua ma tuý. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản của anh H nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh H là phù hợp quy định của pháp luật.

[5]. Về xử lý vật chứng: Trong số vật chứng của vụ án do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thu giữ cần xử lý như sau:

Đối với số Methamphetamine còn lại sau giám định là vật bị Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu huỷ toàn bộ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 41 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone màu trắng kèm theo sim điện thoại số 0167.6867616 thu giữ của C, quá trình điều tra và tại phiên toà có căn cứ xác định là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 76 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 41 BLHS cần tịch thu cho phát mại sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 ống kim loại có một đầu được quấn băng dính, dài 4cm; 02 ống nhựa màu tím và màu xanh có chiều dài lần lượt là 3cm và 8cm; 01 bao da màu nâu đã cũ loại có một khoá kéo là những vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu huỷ.

Đối với số tiền 700.000đ đã thu giữ của bị cáo C và 1 sạc điện thoại màu trắng có dán chữ TH; quá trình điều tra và tại phiên toà có căn cứ xác định là tài sản riêng của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng trong vụ án là có căn cứ, được HĐXX chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*";

1.Áp dụng: điểm m khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn C **08 (tám)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/01/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Vũ Văn C.

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a,b, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu huỷ toàn bộ số Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 ống kim loại có một đầu được quấn băng dính, dài 4cm; 02 ống nhựa màu tím và màu xanh có chiều dài lần lượt là 3cm và 8cm; 01 bao da màu nâu đã cũ loại có một khoá kéo.

Tịch thu cho phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu trắng kèm theo sim điện thoại số 0167.6867616.

Trả lại bị cáo Vũ Văn C số tiền số tiền 700.000đ (*Bảy trăm nghìn đồng*) và 01 sạc điện thoại màu trắng có dán chữ TH;

(T*ình trạng số lượng vật chứng theo Pếu nhập kho ngày 3/7/2017 giữa cơ quan Công an và Chi cục THADS T và Giấy nộp tiền vào tài khoản của Công an huyện T vào tài khoản KBNN ngày 23/02/2017*)

Về án phí: Bị cáo Vũ Văn C phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Án xử công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Dương Văn H; vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác. Báo cho bị cáo, anh H biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện
- Chi cục THADS huyện
- CQCSĐT Công an huyện
- Bị cáo
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Nguyễn Thị Hương